

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Phục vụ công tác mua sắm vắc xin dịch vụ năm 2025.

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam
(Sau đây gọi là các đơn vị cung ứng)

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu mua sắm vắc xin phục vụ hoạt động tiêm chủng dịch vụ của Trung tâm năm 2024 theo phụ lục đính kèm.

Để có căn cứ xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của gói thầu nêu trên, Trung tâm kính đề nghị các Quý Công ty/ đơn vị quan tâm và có khả năng cung ứng một loại hoặc toàn bộ các loại vắc xin này gửi báo giá sản phẩm của Quý Công ty cho Trung tâm theo mẫu báo giá gửi kèm.

Hồ sơ báo giá xin gửi qua đường văn thư về Trung tâm theo thông tin sau:

Đơn vị nhận báo giá: Khoa Dược – Vật tư, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang, tổ 9, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.
SDT: 0911275255.

Hồ sơ báo giá bản mềm xin gửi về địa chỉ email:
trungtamkiemsoatbenhtattuyenquang@gmail.com.

Thời gian nhận báo giá trước 17h00 ngày 22 / 12/2024.

Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

1. Thư chào giá theo mẫu báo giá tại phụ lục 2 đính kèm.
2. Catalog, tính năng kỹ thuật chi tiết của hàng hoá và các tài liệu làm căn cứ phân nhóm thuốc theo quy định hiện hành.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Khoa TTGDSK (để đăng tải);
- Lưu: VT, DVT_(Phụ lục).

GIÁM ĐỐC

Đoàn Lương Anh

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo thư mời báo giá ngày 12/12/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang)

TÊN CÔNG TY:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang

Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanh được cấp bởi

Căn cứ thông báo mời báo giá ngày..... tháng năm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang và khả năng cung ứng của Công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Trung tâm bảng Báo giá các mặt hàng như sau:

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	GĐKLH hoặc GPNK (1)	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính (2)	Giá kê khai (3)	Đơn giá kế hoạch (Có VAT)(4)	Số lượng	Thành tiền
1																
....																
	Tổng tiền:															

Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang, chi phí, lệ phí khác.

Các điều khoản: Địa điểm giao hàng, Thời gian giao hàng, phương thức thanh toán

Hiệu lực của báo giá: trong vòng ngày kể từ ngày ký.

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)

Đối với vắc xin đề nghị Quý công ty phân nhóm và gửi kèm hồ sơ chứng minh, phân nhóm theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ phân loại trên.

(1) Giấy đăng ký lưu hành hoặc GPNK: Ghi rõ số đăng ký lưu hành của thuốc hoặc số giấy phép nhập khẩu.

(2) Đơn vị tính: Tính theo đơn vị tính nhỏ nhất (viên, ống, lọ, tuýp, gói, chai,).

(3) Giá kê khai, Đơn giá kế hoạch: Tính theo Đồng Việt Nam (VNĐ), đã có thuế giá trị gia tăng (VAT).

(4) Đơn giá kế hoạch là giá giao thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

DANH MỤC VẮC XIN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP BẢO GIÁ*(Kèm theo thư mời báo giá ngày 12 / 12 /2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang)*

ST T	Tên hoạt chất	Nhóm thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
1	Vắc xin phối hợp 3 bệnh phòng Bạch hầu- Ho gà- Uốn ván	1	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu $\geq 2\text{IU}$; Giải độc tố uốn ván $\geq 20\text{IU}$; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Hộp	200
2	Vắc xin phối hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B	1	$\geq 30\text{ IU}$; $\geq 40\text{ IU}$; 25 mcg; 25 mcg; 8 mcg; 10mcg; 40 DU; 8 DU; 32 DU; 10mcg cộng hợp với 25mcg giải độc tố uốn ván	Bột đông khô Hib và hỗn dịch (DTPa-HBV-IPV) để pha hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Liều	200
3	Vắc xin phòng ung thư cổ tử cung 9 chủng	1	Mỗi liều 0,5mL chứa 30mcg protein L1 HPV týp 6; 40mcg protein L1 HPV týp 11; 60mcg protein L1 HPV týp 16; 40mcg protein L1 HPV týp 18; 20mcg protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	Hỗn Dịch Tiêm	Tiêm bắp	Bơm tiêm	500
4	Vắc xin phòng Viêm gan B	5	20mcg/1ml	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp sâu	Lọ	100
5	Vắc xin tổng hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu- Ho gà- Uốn ván- Bại liệt-Hib và Viêm gan B	1	0.5ml/ liều	Hỗn dịch tiêm	Tiêm	Bơm tiêm	200
6	Vắc xin phòng Viêm não Nhật Bản	5	4,0 - 5,8 log PFU	Bột đông khô	Tiêm	Lọ	250
7	Vắc xin phòng Não mô cầu	5	0,5ml/liều	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp	Lọ	50

ST T	Tên hoạt chất	Nhóm thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
8	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị- Rubella	1	0.5ml	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm	Lọ	200
9	Vắc xin polysaccharide phế cầu liên hợp với protein D của Haemophilus influenzae	1	Mỗi bơm tiêm chứa một liều đơn 0.5ml có chứa: Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn 4,4mcg; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg ; Cộng với Protein vận chuyển CRM197 32mcg	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Bơm tiêm	400

ST T	Tên hoạt chất	Nhóm thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
10	Vắc xin phòng bệnh sốt xuất huyết	5	Mỗi liều vắc xin 0,5ml sau khi hoàn nguyên chứa: Tuýp huyết thanh 1 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 3,3 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 2 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 2,7 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 3 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,0 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 4 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,5 \log 10$ PFU	Bột pha tiêm	Tiêm dưới da	Liều	50
11	Vắc xin phòng tiêu chảy do Rotavirus	1	≥ 106.0 CCID50	Hỗn dịch uống	Uống	Ống	240
12	Vắc xin phòng tiêu chảy do Rotavirus	1	2ml	Dung dịch uống	Uống	Tuýp	200
13	huyết thanh kháng đại	4	1000UI/5ml	Dung dịch tiêm	Tiêm bắp	Lọ	400
14	Huyết thanh kháng uốn ván	4	Globulin kháng độc tố uốn ván 1500UI đvqt	Dung dịch tiêm	Tiêm	Ống	50
15	Vắc xin phòng đại	5	0,5ml/liều	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm	Liều	3000
16	Vaccin Polysaccharide phế cầu liên hợp với protein D của Haemophilus influenzae không định tuýp	1	1mcg; 3mcg	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Liều	200
17	Vắc xin phòng Viêm gan AB	1	720 Elisa units; 20mcg	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp	Hộp	200
18	Vắc xin phòng thủy đậu	1	Oka/Merck varicella virus, live, attenuated ≥ 1350 PFU/lọ	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm	Tiêm	200

ST T	Tên hoạt chất	Nhóm thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
19	Vắc xin phòng cúm mùa	1	Mỗi 0,5ml vắc xin chứa: A/Brisbane/02/2018 (H1N1)pdm09-like strain (A/Brisbane/02/2018, IVR-190) - 15 mcg haemagglutinin; A/South Australia/34/2019 (H3N2)-like strain (A/South Australia/34/2019, IVR-197) - 15 mcg haemagglutinin; B/Washington/02/2019-like strain (B/Washington/02/2019, wild type) - 15 mcg haemagglutinin; B/Phuket/3073/2013-like strain (B/Yamagata/16/88 lineage) (B/Phuket/3073/2013, wild type) - 15 mcg haemagglutinin	Hỗn dịch tiêm	Tiêm bắp hay tiêm dưới da	Bơm Tiêm	1000
20	Vắc xin phòng cúm mùa bốn chủng	1	0,5ml	Hỗn dịch tiêm	Tiêm	Bơm tiêm	1500